

## Phụ lục VI

### CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN VIETCAP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 394./2024/CV.CF.VIETCAP

HCM, ngày 22 tháng 08 năm 2024

### CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Vietcap

- Mã chứng khoán/Mã thành viên: VCI
- Địa chỉ: Lầu 15, Tháp tài chính Bitexco, số 02 Hải Triều, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ: 028-39143588 Fax: 028-39143209
- E-mail: congbothongtin@vietcap.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: Công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị số 16/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 22/08/2024 về việc điều chỉnh Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP của HĐQT về việc phát hành, niêm yết và chào bán các loại chứng quyền có bảo đảm (chi tiết trong tài liệu đính kèm)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/08/2024 tại đường dẫn <http://www.vietcap.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



**Tài liệu đính kèm**

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố

- Nghị quyết số 16/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**ĐINH QUANG HOÀN**  
Phó Tổng Giám Đốc



## NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIETCAP

(Về việc: điều chỉnh Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 12/03/2024 và Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 29/05/2024 của Hội đồng Quản trị)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ.VCSC về việc phát hành và niêm yết chứng quyền có bảo đảm ngày 22/04/2019;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 12/03/2024 về việc phát hành và niêm yết các loại chứng quyền có bảo đảm ("Nghị Quyết số 04");
- Căn cứ vào Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 29/05/2024 về việc điều chỉnh nội dung tại Phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT số 04/2020/NQ-HĐQT.VIETCAP ngày 12/03/2024 về việc phát hành, niêm yết và chào bán các loại chứng quyền có bảo đảm ("Nghị Quyết số 06");
- Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng quản trị vào ngày 22/8/2024;
- Căn cứ theo tình hình triển khai thực tế và nâng cao hiệu quả của đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm.

### QUYẾT NGHỊ

**Điều 1:** Thông qua việc điều chỉnh nội dung tại Phụ lục đính kèm các Nghị Quyết số 04 và Nghị Quyết số 06 như sau:

- Nội dung Phụ lục sau khi điều chỉnh: Được đính kèm Nghị quyết này.
- Các nội dung khác của Nghị quyết số 04 và Nghị quyết số 06 không thay đổi và vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 2:** Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban có liên quan của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 4 bản gốc có giá trị thực hiện như nhau.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty  
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Thanh Phương



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở FPT

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 7

Tên chứng quyền:	Chứng quyền FPT/VIETCAP/M/Au/T/A7
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty cổ phần FPT (FPT)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty cổ phần FPT
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	8:1 (8 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở HDB

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 2

Tên chứng quyền:	Chứng quyền HDB/VIETCAP/M/Au/T/A2
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh (HDB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở MSN

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 7

Tên chứng quyền:	Chứng quyền MSN/VIETCAP/M/Au/T/A7
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (4 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở MWG

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 9

Tên chứng quyền:	Chứng quyền MWG/VIETCAP/M/Au/T/A9
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động (MWG)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	3:1 (3 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VIC

Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 3

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VIC/VIETCAP/M/Au/T/A3
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP (VIC)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	3:1 (3 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VJC

Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 1

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VJC/VIETCAP/M/Au/T/A1
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet (VJC)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	6:1 (6 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VNM

Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 5

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VNM/VIETCAP/M/Au/T/A5
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (VNM)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	4:1 (4 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VPB  
Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 7

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VPB/VIETCAP/M/Au/T/A7
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1 (1 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VRE

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 4

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VRE/VIETCAP/M/Au/T/A4
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vincom Retail (VRE)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vincom Retail
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1 (1 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

**PHỤ LỤC****Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở ACB  
Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 4**

<b>Tên chứng quyền:</b>	Chứng quyền ACB/VIETCAP/M/Au/T/A4
<b>Tên (mã) chứng khoán cơ sở:</b>	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (ACB)
<b>Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:</b>	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu
<b>Loại chứng quyền (mua/bán):</b>	Mua
<b>Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):</b>	Châu Âu
<b>Phương thức thực hiện chứng quyền:</b>	Tiền mặt – đồng
<b>Thời hạn:</b>	06 tháng
<b>Ngày phát hành dự kiến:</b>	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
<b>Ngày đáo hạn:</b>	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
<b>Tỷ lệ chuyển đổi:</b>	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
<b>Giá thực hiện:</b>	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
<b>Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:</b>	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
<b>Giá chào bán:</b>	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
<b>Tổng số lượng chào bán:</b>	5.000.000 chứng quyền
<b>Tổng giá trị chào bán:</b>	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
<b>Phương thức phát hành:</b>	Phát hành chứng quyền ra công chúng

PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở HPG  
Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 7

Tên chứng quyền:	Chứng quyền HPG/VIETCAP/M/Au/T/A7
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (HPG)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở MBB  
Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 6

Tên chứng quyền:	Chứng quyền MBB/VIETCAP/M/Au/T/A6
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MBB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở STB

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 6

Tên chứng quyền:	Chứng quyền STB/VIETCAP/M/Au/T/A6
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín (STB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở TCB

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 6

Tên chứng quyền:	Chứng quyền TCB/VIETCAP/M/Au/T/A6
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam (TCB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở TPB

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 3

Tên chứng quyền:	Chứng quyền TPB/VIETCAP/M/Au/T/A3
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong (TPB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1 (1 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở VIB

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 3

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VIB/VIETCAP/M/Au/T/A3
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (VIB)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1 (1 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng

PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho chứng khoán cơ sở VHM

Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 4

Tên chứng quyền:	Chứng quyền VHM/VIETCAP/M/Au/T/A4
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vinhomes (VHM)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Công ty Cổ phần Vinhomes
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	2:1 (2 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng



## PHỤ LỤC

Thông tin chi tiết về đợt chào bán chứng quyền có bảo đảm cho  
chứng khoán cơ sở POW

## Đợt phát hành năm 2024 (Series) - 3

Tên chứng quyền:	Chứng quyền POW/VIETCAP/M/Au/T/A3
Tên (mã) chứng khoán cơ sở:	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP (POW)
Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở:	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP
Loại chứng quyền (mua/bán):	Mua
Kiểu thực hiện (châu Âu/Mỹ):	Châu Âu
Phương thức thực hiện chứng quyền:	Tiền mặt – đồng
Thời hạn:	06 tháng
Ngày phát hành dự kiến:	Thời gian cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt
Ngày đáo hạn:	Ngày tròn 6 (sáu) tháng kể từ Ngày phát hành
Tỷ lệ chuyển đổi:	1:1 (1 chứng quyền tương đương 1 cổ phiếu)
Giá thực hiện:	Chênh lệch giữa giá thực hiện quyền so với giá đóng cửa của cổ phiếu cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành không vượt quá +/-20%. Giá thực hiện cụ thể do Tổng Giám đốc quyết định tại thời điểm chào bán
Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán:	Tối thiểu là 50% giá trị loại chứng quyền dự kiến chào bán.
Giá chào bán:	Từ 1.000 đồng đến 8.000 đồng
Tổng số lượng chào bán:	5.000.000 chứng quyền
Tổng giá trị chào bán:	Từ 5.000.000.000 đồng đến 40.000.000.000 đồng
Phương thức phát hành:	Phát hành chứng quyền ra công chúng